

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5051/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC ĐIỀU CHỈNH MỘT SỐ MÃ SỐ HS THUỘC DANH MỤC SẢN PHẨM HÀNG HÓA NHẬP KHẨU PHẢI KIỂM TRA VIỆC BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG, QUY CHUẨN KỸ THUẬT, AN TOÀN THỰC PHẨM TRƯỚC KHI THÔNG QUAN THUỘC TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 3648/QĐ-BCT ngày 08 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố Danh mục sản phẩm hàng hóa nhập khẩu phải kiểm tra việc bảo đảm chất lượng, quy chuẩn kỹ thuật, an toàn thực phẩm trước khi thông quan thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh một số mã số HS thuộc Danh mục sản phẩm hàng hóa nhập khẩu phải kiểm tra việc bảo đảm chất lượng, quy chuẩn kỹ thuật, an toàn thực phẩm trước khi thông quan thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương đã được công bố tại Quyết định số 3648/QĐ-BCT ngày 08 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương tại Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và là một phần không thể tách rời Quyết định số 3648/QĐ-BCT ngày 08 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ và các Tổ chức, cá nhân nhập khẩu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát thủ tục hành chính);
- Bộ Tài chính;
- Tổng cục Hải quan;
- Cổng Thông tin điện tử-Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, KHCN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Cao Quốc Hưng

PHỤ LỤC

DANH MỤC SẢN PHẨM CÓ MÃ SỐ HS CHI TIẾT ĐẾN 8 SỐ

1. THỰC PHẨM

1.1. Sữa

TT	Mã số HS tại Quyết định số 3648/QĐ-BCT			Mô tả hàng hóa	Mã số HS điều chỉnh		
1	04.01			“Sữa và kem, chưa cô đặc và chưa pha thêm đường hoặc chất làm ngọt khác”	04.01		
1.1	0401	40		- Có hàm lượng chất béo trên 6% nhưng không quá 10% tính theo trọng lượng	0401	40	
	0401	40	20	- - Loại khác	0401	40	90
2	04.02			“Sữa và kem, đã cô đặc và đã pha thêm đường hoặc chất làm ngọt khác”	04.02		
2.1	0402	10		- Dạng bột, hạt hoặc các thể rắn khác, có hàm lượng chất béo không quá 1,5% tính theo trọng lượng	0402	10	
				- - Chưa pha thêm đường hoặc chất làm ngọt khác			
	0402	10	41	- - - Loại khác	0402	10	49
				- - Loại khác			
	0402	10	91	- - - Loại khác	0402	10	99
				- Dạng bột, hạt hoặc các thể rắn khác, có hàm lượng chất béo trên 1,5% tính theo trọng lượng			
2.2	0402	29		- - Loại khác	0402	29	
	0402	29	30	- - - Loại khác	0402	29	90
				- Loại khác			
2.3	0402	91	00	- - Loại khác	0402	99	00

1.2. Dầu thực vật

TT	Mã số HS tại Quyết định số 3648/QĐ-BCT			Mô tả hàng hóa	Mã số HS điều chỉnh		
1	15.11			“Dầu cọ và các phần phân đoạn của dầu cọ, đã hoặc chưa tinh chế nhưng không thay đổi về mặt hóa học”	15.11		
1.1	1511	90		- Loại khác	1511	90	
				- - Loại khác			
	1511	90	90	- - - Loại khác	1511	90	99

2. TIỀN CHẤT THUỐC NỔ

TT	Mã số HS tại Quyết định số 3648/QĐ-BCT			Mô tả hàng hóa	Mã số HS điều chỉnh		
1	31.02	30	22	Amoni nitrat (NH_4NO_3) dạng tinh thể dùng để sản xuất thuốc nổ nhũ tương	31.02	30	00